

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:129/2025/DS-ST

Ngày: 15-9-2025

V/v: “*Tranh chấp
hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Phan Thị Thanh Dung.**

2. Ông **Dương Minh Ngọc.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Huỳnh Lan Vi** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Đà Nẵng.

Hôm nay, ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại Phòng xét xử Toà án nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng (cơ sở 2) tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 72/2025/TLST-DS ngày 07/5/2025 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST - DS ngày 08 tháng 8 năm 2025, quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2025/QĐST-DS ngày 28/8/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHHM, địa chỉ: Tầng 2, số 81 C, phường B, thành phố H. Đại diện theo pháp luật: Ông KV, chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Công ty Luật T, đại diện: NTC- Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Bà NTTh, sinh năm: 2001 và/ hoặc ông PTH, sinh năm: 2001, cùng địa chỉ: 54 N, xã N, thành phố Đ. Ông PTH có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Ông ĐHN, sinh năm: 1992, địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố Đ. Ông ĐHN có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông ĐHN có giao kết hợp đồng tín dụng số 602310, ngày 28/01/2019 với công ty Tài chính TNHHMTV Mirae Asset để vay số tiền 31.650.000 đồng để tiêu dùng cá nhân, lãi suất 39%/ năm. Thời hạn vay 30 tháng, mỗi tháng trả 1.667.376 đồng trước hoặc đúng ngày 8 hàng tháng. Ông ĐHN đã nhận đủ số tiền trên nhưng từ ngày 10/8/2020, ông ĐHN không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Bên cho vay đã nhiều lần yêu cầu nhưng ông ĐHN lẩn tránh, không hợp tác. Khoản nợ này được

Công ty TNHHM mua lại từ Công ty TCA để xử lý. Do vậy Công ty TNHHM có quyền làm đơn khởi kiện yêu cầu ông ĐHN phải trả số nợ gốc còn lại là 22.893.700 đồng, lãi trong hạn tạm tính đến ngày 29/8/2025 là 7.436.376 đồng, lãi quá hạn đến ngày 15/9/2025 là 55.002.271 đồng.

Bị đơn ông ĐHN vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời trình bày tại hồ sơ và tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1.1] Ngày 30/11/2021, Công ty TCA ký kết Hợp đồng mua bán nợ số 480/202/HĐCN với Công ty TNHHM. Theo đó, Công ty TCA bán khoản nợ của ông ĐHN tại Hợp đồng tín dụng số 602310 ngày 28/01/2019 cho Công ty TNHHM. Do đó, Công ty TNHHM là nguyên đơn trong vụ án này.

[1.2] Công ty TNHHM đã nộp đơn và các chứng cứ theo quy định, khởi kiện ông ĐHN, địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố Đ yêu cầu trả tiền vay và lãi vay phát sinh theo hợp đồng tín dụng. Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Đà Nẵng.

[2] Về tố tụng: Đại diện nguyên đơn ông PTH có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông ĐHN vắng mặt lần thứ hai không có ký do nên phiên tòa xét xử vụ án được tiến hành vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Giữa ông ĐHN và Công ty tài chính TNHHMTV Mirae Asset (Việt Nam) có giao kết hợp đồng tín dụng số 602310 ngày 28/01/2019. Theo hợp đồng ông ĐHN vay số tiền 31.650.000 đồng để tiêu dùng cá nhân, lãi suất 39%/ năm. Thời hạn vay 30 tháng, mỗi tháng trả 1.667.376 đồng trước hoặc đúng ngày 8 hàng tháng. Ông ĐHN đã nhận đủ số tiền trên nhưng từ ngày 10/8/2020, ông ĐHN không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Việc ông ĐHN không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TCA là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được thỏa thuận giữa hai bên cũng như Điều 466 Bộ luật dân sự. Do Công ty TNHHM đã mua lại khoản nợ trên để xử lý nên có quyền yêu cầu ông ĐHN phải trả số nợ gốc 22.893.700 đồng, lãi trong hạn tạm tính đến ngày 15/9/2025 là 7.436.376 đồng, lãi quá hạn đến ngày 15/9/2025 là 55.002.271 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh tiếp theo cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông ĐHN phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 90, 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 (điều 99, 100 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024); Điều 466, 468 Bộ luật dân sự

năm 2015; Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án ngày 30/12/2016.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHHM về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” với ông ĐHN.

1/ Buộc ông ĐHN phải trả cho Công ty TNHHM số nợ gốc 22.893.700 đồng, lãi trong hạn tạm tính đến ngày 15/9/2025 là 7.436.376 đồng, lãi quá hạn đến ngày 15/9/2025 là 55.002.271 đồng. Tổng số tiền ông ĐHN phải trả cho Công ty TNHHM là 85.332.347 đồng.

Kể từ ngày 16/9/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng được giao kết giữa ông ĐHN và công ty TCA cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm 4.266.617 đồng ông ĐHN phải nộp.

Hoàn lại cho Công ty TNHHM số tiền tạm ứng án phí 769.823 đồng theo biên lai thu số 0007183 ngày 29/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND KV5-Đà Nẵng;
- THA thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân Thuỳ